TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM THUỶ** TỈNH THANH HOÁ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08/8/2024
V/v tranh chấp "*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn* "

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THUỶ, TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Tính; ông Dương Đình Tài.

Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Yên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thuỷ tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Cẩm Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 39/2024/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2024 về tranh chấp "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 6 năm 2024; Quyết định hoãn phiên toà số 20/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 7 năm 2024 và Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà số 05/TB-TA ngày 19 tháng 7 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị X, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn Ngọc Liên, xã CL, huyện CT, tỉnh Thanh Hoá. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Bùi Văn B, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn Ngọc Liên, xã CL, huyện CT, tỉnh Thanh Hoá; vắng mặt (đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 02)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/03/2024, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị X trình bày: Chị và anh Bùi Văn B trước đây là vợ chồng.Tuy nhiên, trong quá trình chung sống đã xảy ra nhiều mâu thuẫn. Do đó, anh chị đã ly hôn theo Bản án số 79/2022/HNGĐ-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ, tỉnh Thanh Hoá. Tại Quyết định của bản án đã Quyết định về nuôi con chung: *" Giao cháu Lê Anh Thức, sinh ngày 08/6/2014 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bùi Khánh Ly, sinh ngày 12/12/2019 cho chị X trực nuôi dưỡng đến đủ tuổi thành niên. Hai*

bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung"

Tuy nhiên, sau khi ly hôn anh B đi làm ăn xa không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thức, để cháu ở nhà với ông bà nội, hàng tháng không chu cấp cho ông bà nuôi dưỡng cháu và cũng không quan tâm hỏi thăm cháu. Một thời gian sau chị thấy cháu Thức không được sự quan tâm của bố nên đã lên nhà ông bà nội xin đón cháu về ở với chị và ông bà ngoại. Nay chị làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con. Chị yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung cháu Lê Anh Thức, sinh ngày 08/6/2014 đến đủ tuổi thành niên, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Bị đơn anh Bùi Văn B trong quá trình giải quyết vụ án đã được Toà án tống đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải; Giấy triệu tập giải quyết; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên toà; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên toà nhưng anh B vắng mặt không có lý do chính đáng. Toà án đã tiến hành tống đạt các văn bản tố tụng cho bà Bùi Thị Rông là mẹ đẻ của anh B và bà đã cam kết thông tin lại văn bản tố tụng của Toà án cho anh B.

Theo biên bản xác minh ngày 20/6/2024 bà Bùi Thị Rông là mẹ đẻ anh B cho biết: Chị Lê Thị X và anh Bùi Văn B trước đây là vợ chồng, nhưng do mâu thuẫn nên đã ly hôn. Sau khi ly hôn anh B đi làm ăn xa, cháu Thức ở cùng với ông bà nội, anh B không chu cấp hàng tháng cho cháu ăn học, chị X đi làm ăn nhưng thỉnh thoảng có về thăm cháu và chu cấp tiền hàng tháng cho ông bà nội nuôi dưỡng cháu. Do ở cùng ông bà nội xa trường học nên chị X có xin ông bà để đón cháu về nhà chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Rông có nhận được các văn bản tố tụng của Toà án và đã thông tin cho anh B biết nhưng do anh ở xa không về trình bày ý kiến được nên anh B có trao đổi với bà nhất trí giao cháu Thức cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, khi nào anh có điều kiện nuôi dưỡng thì anh đón cháu Thức về nuôi dưỡng sau và anh đề nghị Toà án tiến hành hoà giải, xét xử vắng mặt anh.

Cháu Lê Anh Thức có bản trình bày nguyện vọng được ở với mẹ Lê Thị X

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thuỷ:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự chấp hành thủ tục tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 191, 203, khoản 2 Điều 227; 238 và Điều 239 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên việc xác định vụ án thuộc trường hợp không phải nộp tiền tạm ứng án phí là không đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 195 BLTTDS và khoản 11 Điều 11 Nghị quyết 326 của UBTVQH.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm b khoản 2

Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 147; Điều 271, Điều 273; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, giao cháu Lê Anh Thức, sinh ngày 08/6/2014 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Về án phí: Chị Lê Thị X phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; căn cứ vào các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền: Nguyên đơn chị Lê Thị X, bị đơn anh Bùi Văn B có hộ khẩu thường trú tại thôn Ngọc Liên, xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 3 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3]. Về thủ tục xét xử vắng mặt: Chị Lê Thị X có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật TTDS

Anh Bùi Văn B hiện không có mặt tại địa phương, không đến Tòa án làm việc. Kết quả xác minh tại gia đình anh Bùi Văn B thì anh Bùi Văn B hiện đang có hộ khẩu thường trú tại thôn Ngọc Liên, xã Cẩm Liên,huyện Cẩm Thủy. Anh B đi làm ăn, vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình nhưng không đến Tòa án giải quyết và cũng không cung cấp địa chỉ. Căn cứ vào khoản 3 điều 40; điểm b khoản 2 điều 277 của BLDS năm 2015 thì được coi là cố tình giấu địa chỉ. Theo hướng dẫn tại điểm a khoản 2 Điều 6 - Nghị quyết 04/2017/NQQ-HĐTP, ngày 05/5/2017 của HĐTP Tòa án nhân dân tối cao thì địa chỉ cuối cùng của bị đơn theo hộ khẩu thường trú là thôn Ngọc liên, xã Cẩm Liên, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Anh Bùi Văn B đã được tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án; Giấy triệu tập để trình bày ý kiến; các thông báo về phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa; Giấy triệu tập để tham gia phiên tòa, nhưng vẫn vắng mặt, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2. Các thủ tục tố tụng đã được tiến hành đảm bảo theo quy định tại khoản 5 điều 177 của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào điểm b khoản 2 điều 227- Bộ luật TTDS. Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy tiến hành xét xử vắng mặt anh B. Bị đơn không nộp văn bản ý kiến

của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ và Tòa án thu thập để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 điều 96 Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về nội dung: Tại Bản án số 79/2022/HNGĐ-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Thuỷ đã Quyết định về con chung: giao cháu Lê Anh Thức, sinh ngày 08/6/2014 cho anh B trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Bùi Khánh Ly, sinh ngày 12/12/2019 cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sau khi ly hôn anh B không trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thức, cháu Thức ở cùng ông bà nội, hàng tháng anh B không chu cấp nuôi dưỡng cho cháu Thức nên chị X đã xin ông bà nội đón cháu Thức về nhà để nuôi dưỡng. Anh B đi làm ăn xa không có văn bản trình bày nhưng có trao đổi với bà Rông là mẹ anh B là anh B nhất trí giao cháu Thức cho chị X trực tiếp nuôi dưỡng. Đồng thời, theo Đơn trình bày ngày 20/6/2024, cháu Lê Anh Thức có nguyện vọng được sống với chị X. Do đó, để đảm bảo quyền và lợi ích của con Hội đồng xét xử xét giao cháu Lê Anh Thức, sinh ngày 08/6/2014 cho chị Lê Thị X được quyền nuôi dưỡng. Chị X không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên HĐXX không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Lê Thị X phải chịu án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238 và Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Điều 58; 81; 82; 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm a khoản 1 điều 24; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị X về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Giao con chung cháu Lê Anh Thức, sinh ngày 08/6/2014 cho chị Lê Thị X trực tiếp nuôi dưỡng tính từ ngày 08/8/2024 cho đến khi cháu Thức đủ tuổi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con;

Về án phí: Chị Lê Thị X phải chịu 300.000 đồng án phí DSST.

Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị X, anh Bùi Văn B có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Các đương sự (để thi hành);
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND huyện Cẩm Thuỷ;
- Ủy ban nhân dân xã Cẩm Liên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Thuỷ;
- Lưu: HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh